

Số: 90 /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương
và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định
163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi
tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định
163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi
tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2022
của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023
và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 2554/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Bộ
Tài chính về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Xét Tờ trình số 2221/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua
Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Bình năm 2023;
Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến
thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Bình
năm 2023:

I. Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023

1. Tổng thu ngân sách nhà nước: 15.144.379 triệu đồng, bao gồm:

a. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: **7.000.000 triệu đồng**, trong đó:

- Thu nội địa: 6.500.000 triệu đồng
- Thu thuế xuất nhập khẩu: 500.000 triệu đồng

b. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 7.355.679 triệu đồng

c. Thu vay lại Chính phủ: 363.700 triệu đồng

d. Thu từ nguồn chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 nguồn vượt thu tiền sử dụng đất, số tiền 425.000 triệu đồng để bổ sung nguồn lực thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2023

Trong đó thu ngân sách địa phương được hưởng: 14.354.579 triệu đồng

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 14.354.579 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 4.154.604 triệu đồng;
- Chi thường xuyên: 7.400.816 triệu đồng;
- Chi dự phòng ngân sách: 309.466 triệu đồng;
- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng;
- Chi trả nợ tiền gốc và lãi vay: 61.900 triệu đồng
- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu Trung ương: 2.426.793 triệu đồng.

(Theo Phụ lục số 01 và 02 đính kèm nghị quyết này).

Điều 2. Một số quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và nguyên tắc, tiêu chí phân bổ ngân sách địa phương năm 2023.

1. Thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh. Riêng thuế bảo vệ môi trường thực hiện phân chia điều chỉnh theo Nghị quyết của Quốc hội, 60% phân chia cho NSĐP (tỉnh Quảng Bình tỷ lệ phân chia là 100%), 40% điều tiết về NSTW; Thu cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Đối với giấy phép do cơ quan trung ương cấp, thực hiện phân chia 70% cho ngân sách trung ương, 30% cho ngân sách địa phương; Đối với giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp, thực hiện để lại 100% số thu cho ngân sách địa phương. Điều tiết ngân sách tỉnh hưởng 100% đối với phần ngân sách địa phương được hưởng, ổn định trong giai đoạn 2023-2025.

2. Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022. Căn cứ dự toán thu, chi năm 2023, xác định lại

số bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh cho các địa phương năm 2023 và ổn định trong giai đoạn 2023-2025. Tiêu chí biên chế để xác định quỹ lương lấy theo số biên chế được giao năm 2023, xác định đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng áp dụng theo chuẩn nghèo mới.

3. Dự toán chi thường xuyên năm 2023 đã tính toán đầy đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ có hiệu lực đến thời điểm 01/12/2022.

4. Về số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông: phân bổ cho các lực lượng của tỉnh: 70%, các lực lượng tại các địa phương 30%.

Điều 3. Phân bổ ngân sách địa phương năm 2023

1. Dự toán thu chi ngân sách cấp tỉnh

1.1. Tổng thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng: 7.608.057 triệu đồng, trong đó:

- Thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng theo phân cấp: 3.744.690 triệu đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 3.499.667 triệu đồng;

- Thu từ nguồn vay lại Chính phủ: 363.700 triệu đồng.

1.2. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh: 7.608.057 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 2.208.914 triệu đồng;

- Chi thường xuyên: 2.732.753 triệu đồng;

- Chi dự phòng ngân sách: 176.697 triệu đồng;

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng;

- Chi trả nợ tiền gốc và lãi vay: 61.900 triệu đồng.

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu Trung ương: 2.426.793 triệu đồng.

2. Dự toán thu, chi ngân sách cấp huyện

2.1. Tổng thu ngân sách cấp huyện được hưởng 6.746.522 triệu đồng, trong đó:

- Thu ngân sách cấp huyện được hưởng theo phân cấp: 2.890.510 triệu đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 3.856.012 triệu đồng.

2.2. Tổng chi ngân sách cấp huyện: 6.746.522 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.945.690 triệu đồng;

- Chi thường xuyên: 4.668.063 triệu đồng;

- Chi dự phòng ngân sách: 132.769 triệu đồng;

(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm).



Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PTTH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.



Trần Hải Châu